TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN CHÂU
TỈNH SƠN LA

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 39/2018/HS-ST
Ngày 06/7/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN CHÂU- SƠN LA

Với Hoàng Văn T phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thanh Hường.

Các hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Huyền và ông Nguyễn Bá Sửu.

Thư ký phiên toà: ông Hoàng Văn Hải – Thư ký Toà án nhân dân huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Châu tham gia phiên toà : bà Nguyễn Phương Thuỷ - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 7 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số : 37/2017/TLST-HS ngày 24 tháng 4 năm 2018 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số : 49/2018/QĐXXST-HS ngay 28/6/2018 đối với bị cáo:

Hoàng Văn T, Sinh ngày 13 tháng 5 năm 1976, tại huyện M, tỉnh Sơn La. Chỗ ở hiện nay : Bản A, xã Đ, huyện M, tỉnh Sơn La ; trình độ văn hoá lớp : 9/12; nghề nghiệp: Lái xe; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam. Con ông: Hoàng Văn T, sinh năm: 1950 và con bà: Hà Thị P, sinh năm: 1962 , họ tên vợ: Lữ Thị L, sinh năm 1980 và có 02 con, con lớn sinh năm 1998, con nhỏ sinh năm 2001. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

Người bị hại:

- Nguyễn Trọng N, sinh năm 1952. Nơi cư trú: Thôn T, xã T P, huyện C, Hoàng Văn T phố H. Vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt)
- Vũ Văn D (Đã chết)

* Người đại diện hợp pháp cho người bị hại Vũ Văn D: ông Vũ Ngọc Q. Sinh năm 1959. Nơi cư trú: Bản M, xã L, huyện Y, tỉnh S (Là bố đẻ của bị hại). Có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà , nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hoàng Văn T có giấy phép lái xe hạng C do Sở giao thông vận tải Hoàng Văn

T phố Hải Phòng cấp ngày 30 tháng 6 năm 2017. Ngày 09 tháng 12 năm 2017, Hoàng Văn T điều khiển xe ô tô BKS: 26C - 068.28 kéo theo máy nông nghiệp (Hoàng Văn T mua của một người đàn ông không biết tên tuổi, địa chỉ ở tỉnh Hòa Bình với giá 25.000.000 đồng) đi từ Bản A, xã Đ, huyện M, tỉnh Sơn La đến bản Mơ Tươi, xã L, huyện Y, tỉnh Sơn La để thu mua cây ngô tươi. Hoàng Văn T sử dụng máy nông nghiệp để nghiền nhỏ cây ngô và đưa sản phẩm lên thùng xe, sau khi đủ tải Hoàng Văn T để máy nông nghiệp ở bản Mơ Tươi rồi điều khiển ô tô chở cây ngô đã nghiền đi bán cho các hộ gia đình nuôi bò sữa tại Km 68 thuộc huyện M, tỉnh Sơn La.

Ngày 10 tháng 12 năm 2017 Hoàng Văn T đến mua cây ngô ở bản Mơ Tươi, xã L, huyện Y. Đến khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày, Hoàng Văn T điều khiển ô tô kéo theo máy nông nghiệp đến đối diện cửa hàng xăng dầu xã L, huyện Y rồi tháo chốt nối để lại máy nông nghiệp sát lề đường phải hướng Phiêng Khoài- Tú Nang rồi điều khiển xe ô tô về huyện M, tỉnh Sơn La bán cây ngô đã nghiền nhỏ.

Khoảng 08 giờ ngày 11 tháng 12 năm 2017 Hoàng Văn T điều khiển xe ô tô BKS: 26C - 068.28 từ Bản A, xã Đ, huyện M, tỉnh Sơn La, trên xe có Bùi Văn T- Sinh năm: 1978- Trú tại: Bản M, xã P, huyện M, tỉnh Sơn La (là người làm thuê bốc vác cho Hoàng Văn T) đến bản Mơ Tươi, xã L, huyện Y để mua cây ngô. Khi đi đến cửa hàng xăng dầu xã L, huyện Y, Hoàng Văn T dừng xe ô tô sát lề đường phải hướng Tú Nang- Phiêng Khoài cùng Bùi Văn T kéo máy nông nghiệp sang đuôi xe ô tô BKS: 26C - 068.28. Hoàng Văn T chốt thanh kim loại hình trụ dài khoảng 15cm đường kính 03cm để nối máy nông nghiệp với ô tô. Sau đó Hoàng Văn T điều khiển xe ô tô kéo theo máy nông nghiệp đi theo Quốc lộ 6C về bản Mơ Tươi, xã L, huyện Y. Đi đến km 10 + 979 Quốc lộ 6C thuộc địa phận bản Yên Thi, xã L, huyện Y, Hoàng Văn T phát hiện phía trước cách khoảng 20m có một xe mô tô kiểu dáng Dream, do anh Vũ Văn D, chở Nguyễn Trọng N ngồi sau đi ngược chiều, Hoàng Văn T điều khiển xe ô tô đi sát lề đường phải để tránh xe mô tô. Khi xe mô tô đi qua đầu xe ô tô Hoàng Văn T quan sát gương chiếu hậu trái thấy máy nông nghiệp bung chốt giữ giữa xe ô tô và máy nông nghiệp làm máy nông nghiệp đi lệch sang phần đường ngược chiều va chạm với xe mô tô của Vũ Văn D điều khiển làm Vũ Văn D bị tử vong tại chỗ, Nguyễn Trọng N bị thương. Sau khi xảy ra va chạm, Hoàng Văn T điều khiển xe ô tô dừng đỗ sát lề đường phải cách điểm va chạm khoảng 20 mét, rồi cùng Bùi Văn T đến vị trí xe mô tô. Bùi Văn T chống chân chống phụ dựng xe mô tô, Hoàng Văn T và Bùi Văn T kéo máy nông nghiệp đến sát lề đường phải rồi đến UBND xã Lóng Phiêng- Yên Châu đầu thú.

Ngay sau khi xảy ra vụ tai nạn giao thông , cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La đã chủ trì tổ chức khám nghiệm hiện trường , khám nghiệm tử thi theo quy định của pháp luật.

Kết quả khám nghiệm hiện trường xác định: Đoạn đường xảy ra vụ tai nạn giao thông tại Km 10 + 979 Quốc lộ 6C thuộc địa phận bản Yên Thi, xã L, huyện Y, tỉnh Sơn La là đoạn đường thẳng, mặt đường rải nhựa rộng 3,9m; không có vạch kẻ phân chia làn đường. Lề đường phải theo chiều hướng Tú Nang - Phiêng Khoài rộng 1,2m; rãnh thoát nước ngoài lề đường phải rộng 1,8m; sâu: 0,3m; ngoài rãnh thoát nước là

khu nhà dân. Lề đường trái theo chiều hướng Tú Nang - Phiêng Khoài rộng 1,7m; ngoài lề đường trái là khoảng đất trống.

Tại biên bản giám định số: 08 ngày 16 tháng 01 năm 2018 của Công ty cổ phần cơ khí Sơn La kết luận: Đối chiếu hồ sơ kĩ thuật, thông tin phương tiện trên cơ sở dữ liệu của Cục đăng kiểm Việt Nam khớp đúng với kiểm tra thực tế của xe. Hạn kiểm định lần tới của xe: 15/6/2019 do đó phương tiện đang được phép lưu hành. Phương tiện lắp thêm chốt kéo tại vị trí phía sau sát xi không đúng nguyên bản của nhà sản xuất. Máy được kéo phía sau là máy nông nghiệp.

Kết quả đo nồng độ cồn trong khí thở của Hoàng Văn T là 0,000 mg/L và kết quả xét nghiệm que thử ma túy: âm tính với ma túy vào ngày 11 tháng 12 năm 2017 tại Công an huyện Yên Châu.

Theo bản kết luận giám định pháp y về tử thi số Kết luận giám định số : 133 ngày 18 tháng 12 năm 2017 của Trung tâm pháp y tỉnh Sơn La kết luận: Nguyên nhân chết của Vũ Văn D là chấn thương ngực kín, gẫy xương sườn 4,5,6,7 rách mặc trước thùy dưới phổi trái do va đập.

Về trách nhiệm dân sự:

Ông Vũ Ngọc Q (bố đẻ Vũ Văn D) yêu cầu bồi thường thiệt hại số tiền là 150.000.000 đồng, gia đình Hoàng Văn T đã giao cho Vũ Ngọc Q số tiền 140.000.000 đồng, số tiền còn thiếu Hoàng Văn T hẹn đến ngày 26 tháng 4 năm 2018 sẽ trả, gia đình ông Vũ Ngọc Q nhất trí và đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đối với Nguyễn Trọng N, sau khi xảy ra tai nạn đã điều trị vết thương tại Bệnh viện hữu nghị Việt Đức- Hà Nội từ ngày 11/12/2017 đến ngày 26/12/2017. Hoàng Văn T đã chi trả cho Ninh số tiền 51.000.000 đồng tiền viện phí và tiền bồi thường thiệt hại sức khỏe, Nguyễn Trọng N yêu cầu Hoàng Văn T bồi thường thêm số tiền 20.000.000 đồng tổn thất sức khỏe, Hoàng Văn T đã thỏa thuận sẽ trả cho ông Ninh số tiền trên, Ông Nguyễn Trọng N nhất trí và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Hoàng Văn T.

Tại bản Cáo trạng số 23/CT-VKSYC ngày 24 tháng 4 năm 2018 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La đã truy tố bị cáo với nội dung: Truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Yên Châu để xét xử đối với bị cáo Hoàng Văn T về tội: Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ và đề nghị áp dụng các căn cứ pháp luật xử lý đối với bị cáo như sau:

Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 điều 202; điểm b, p khoản 1, khoản 2 điều 46; khoản 1 Điều 31Bộ luật hình sự 1999; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017; khoản 3 điều 7 BLHS năm 2015. Đề nghị mức án hình phạt từ 12 tháng đến 18 tháng cải tạo không giam giữ . Giao bị cáo cho UBND xã Đ, huyện M, tỉnh Sơn La giám sát, giáo dục.

Hình phạt bổ sung: không khấu trừ thu nhập.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng điều 584, điều 586, điều 589; điều 591 Bộ luật dân sự năm 2015: Chấp nhận việc bị cáo và người bị hại, người đại diện hợp pháp cho bị hại đã tự thỏa thuận bồi trách nhiệm dân sự.

Về vật chứng của vụ án : áp dụng khoản 1, khoản 2 Điều 47 BLHS năm 2015, khoản 1, điểm a khoản 2, Điểm a khoản 3 Điều 106 BLTTHS năm 2015:

- Chấp nhận việc cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Yên Châu đã xử lý vật chứng trả cho bị cáo Hoàng Văn T 01 xe ô tô nhãn hiệu HOAMAI, số khung: HD6450B.4X4-E2TD, số máy: YC4D120-20*D10F2H20048*, màu sơn xanh, BKS: 26 C- 068.28, xe cũ đã qua sử dụng, bị hư hỏng do tai nạn giao thông và Giấy tờ xe gồm: 01 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kĩ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ số: 2959560 cấp ngày 16 tháng 6 năm 2017, nơi cấp: Trung tâm đăng kiểm xe cơ giới- Sở GTVT tỉnh Hòa Bình và 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS số: 170111412 do Công ty bảo hiểm Bưu điện Tây Bắc-Tổng công ty cổ phần bảo hiểm Bưu điện cấp ngày 16 tháng 6 năm 2017.

- Đề nghị trả cho ông Vũ Ngọc Q 01 xe mô tô không gắn biển kiểm soát, số máy: 04110179, nhãn hiệu QUINLIN, sơn màu nâu trắng, xe cũ đã qua sử dụng và 01 giấy phép lái xe hạng A1 số: 140052011695 mang tên Vũ Văn D do Sở giao thông vận tải Sơn La cấp ngày 14 tháng 10 năm 2017.

-Trả cho bị cáo Hoàng Văn T 01 giấy pháp lái xe hạng C số: 310174023322 mang tên Hoàng Văn T do Sở GTVT Hoàng Văn T phố Hải Phòng cấp ngày 30 tháng 6 năm 2017; 01 chứng nhận đăng kí xe ô tô số: 010669 mang tên Hoàng Văn T do Phòng CSGT Công an tỉnh Sơn La cấp ngày 15 tháng 6 năm 2017.

- Đề nghị tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 xe thô sơ (máy nông nghiệp tự chế) đã qua sử dụng, bị hư hỏng sau tai nạn.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên toà bị cáo không có ý kiến tranh luận với bản luận tội của đại diện viện kiểm sát, Lời nói sau cùng của bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người bị hại và người đại diện hợp pháp cho người bị hại không có yêu cầu gì thêm về trách nhiệm dân sự của bị cáo, về trách nhiệm hình sự gia đình bị hại yêu cầu Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo, lời khai của những người tham gia tố tụng khác có trong hồ sơ vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án , căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Yên Châu, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Châu và người tiến hành tố tụng thuộc các cơ quan này trong quá trình điều tra , truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền , trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự . Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo, bị hại, đại diện bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi , quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết

định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng , người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo xác định như sau: Lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra và tại phiên toà phù hợp với nhau ; phù hợp với lời khai của người làm chứng, Người bị hại, người đại diện của bị hại ; phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường , khám nghiệm tử thi , bản kết luận giám định pháp y và các tài liệu , chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án . Sự phù hợp đó thể hiện : Hoàng Văn T có giấy phép lái xe hợp pháp hạng C số: 310174023322 do Sở giao thông vận tải Hoàng Văn T phố Hải Phòng cấp ngày 30 tháng 6 năm 2017. Ngày 11 tháng 12 năm 2017, tại Km 10 + 979 Quốc lộ 6C thuộc địa phận bản Yên Thi, xã L, huyện Y, Hoàng Văn T điều khiển xe ô tô BKS: 26 C- 068.28 kéo theo máy nông nghiệp, do máy nông nghiệp bị bung chốt giữ giữa xe ô tô và máy nông nghiệp làm máy nông nghiệp đi lệch sang phần đường ngược chiều đâm vào Vũ Văn D điều khiển xe máy chở Nguyễn Trọng N ngồi sau. Hậu quả Vũ Văn D tử vong, Nguyễn Trọng N bị thương nặng với tỉ lệ tổn thương cơ thể là 30%, vi phạm vào điểm c khoản 3 Điều 29 Luật giao thông đường bộ.

Điểm c khoản 3 Điều 29 luật giao thông đường bộ quy định: Xe kéo xe và xe kéo rơ móc.

1. Một xe ô tô chỉ được kéo theo một xe ô tô hoặc xe máy chuyên dùng khác khi xe này không tự chạy được và phải đảm bảo các quy định sau đây:

a, Xe được kéo phải có người điều khiển và hệ thống lái của xe đó phải còn hiệu lực;

b, Việc nối xe kéo với xe được kéo phải bảo đảm chắc chắn, an toàn; trường hợp hệ thống hãm của xe được kéo không còn hiệu lực thì xe kéo nhau phải nối bằng thanh nối cứng;

c, Phía trước của xe kéo và phía sau của xe được kéo phải có biển báo hiệu.

2, ……

3. Không được thực hiện các hành vi sau đây:

……

c, Kéo theo xe thô sơ, xe gắn máy, xe mô tô.

Hành vi nêu trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội " Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ", tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 điều 202 BLHS năm 1999:

1." Người nào điều khiển phương tiện giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho tính mạng hoặc gây thiệt hại nghiêm trọng cho sức khoẻ, tài sản của người khác, thì bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm mươi triệu đồng, cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến năm năm".

[3] Về hình phạt áp dụng đối với bị cáo:

Tình hình tai nạn giao thông thời gian gần đây có diễn biến khó lường , chủ yếu do ý thức của người tham gia giao thông . Do đó, việc đưa ra xét xử và áp dụng hình phạt đối với người thực hiện hành vi vi phạm an toàn giao thông gây nguy hiểm cho xã hội là cần thiết.

Sau khi nghị án, Hội đồng xét xử đã xem xét toàn diện nội dung của vụ án, lỗi của bị cáo khi tham gia giao thông, các nguyên nhân khách quan, chủ quan dẫn đến việc bị cáo phạm tội, tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra. HĐXX nhận định đánh giá như sau:

Đánh giá về hành vi phạm tội của bị cáo thấy rằng rất nguy hiểm cho xã hội, bị cáo đủ hiểu biết về luật giao thông đường bộ nhưng từ việc bị cáo không chấp hành đầy đủ các quy định của pháp luật đặc biệt là Luật giao thông đường bộ. Điều khiển xe ô tô kéo theo xe thô sơ vi phạm quy tắc giao thông đường bộ , hành vi gây nguy hiểm cho người và phương tiện tham gia giao thông đường bộ , dẫn tới tai nạn giao thông gây nên hậu quả nghiêm trọng làm chết một người và bị thương 1 người với lệ tổn thương cơ thể là 30%.

Đánh giá về lỗi của bị cáo thấy rằng bị cáo phạm tội do lỗi vô ý , không mong muốn hậu quả sảy ra.

Với hành vi phạm tội của bị cáo cần phải có một mức hình phạt thật tương xứng thì mới phù hợp với hành vi và hậu quả do bị cáo gây ra. Tuy nhiên quá trình lượng hình cũng cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo.

Về tình tiết giảm nhẹ : Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên toà , bị cáo thành khẩn khai báo , tự nguyện thoả thuận với đại diện gia đình người bị hại bồi thường toàn bộ thiệt hại, đại diện gia đình bị hại đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, sau khi tai nạn xảy ra, bị cáo đã đến cơ quan Công an huyện để đầu thú. HĐXX áp dụng điểm b, p khoản 1, khoản 2 điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nguy hiểm . Tuy nhiên, trước khi phạm tội bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Quá trình sinh sống tại địa phương luôn chấp hành tốt các chính sách của Đảng và Nhà nước. Hậu quả do bị cáo gây ra là ngoài ý muốn chủ quan của bị cáo, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, sau khi hậu quả xảy ra bị cáo đã khắc phục bồi thường hậu quả cho người bị hại, thật thà khai báo, ăn năn hối cải với hành vi mà bản thân gây ra, ngoài hành vi đang bị xử lý ra thì bị cáo không bị xử phạt hay phạm vào hành vi nào khác, bị cáo không có mâu thuẫn gì với bị hại. Sau khi tai nạn xảy ra bị cáo đã đến cơ quan Công an huyện Yên Châu đầu thú, khai nhận hành vi của bản thân. Tại phiên tòa hôm nay người bị hại , người đại diện hợp pháp cho bị hại cũng đề nghị HĐXX xem xét , giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và đề nghị cho bị cáo được cải tạo giáo dục tại địa phương , bị cáo được gia đình và chính quyền địa phương có đơn xin bảo lãnh . Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Châu đề nghị cho bị cáo hưởng án cải tạo không giam giữ , có sự giám sát của chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú . Căn cứ Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20 tháng 6 năm 2017 về việc thi hành Bộ luật hình sự số 100/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo luật số 12/2017/QH14,

cần áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo nhằm trừng trị, đồng thời giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có thu nhập đều, hoàn cảnh gia đình có khó khăn thuộc hộ nghèo, vì vậy HĐXX không áp dụng hình phạt khấu trừ một phần thu nhập của bị cáo.

[4]Về trách nhiệm dân sự:

Đại diện gia đình bị hại đã được bồi thường, việc thoả thuận bồi thường giữa bị cáo, bị hại và đại diện hợp pháp của người bị hại là hoàn toàn tự nguyện, không trái pháp luật. Tại phiên toà chỉ có người bị hại Nguyễn Trọng N yêu cầu bị cáo phải có trách nhiệm trả cho ông số tiền 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng) theo thỏa thuận.

[5] Về vật chứng vụ án:

01 xe ô tô nhãn hiệu HOAMAI, số khung: HD6450B.4X4-E2TD, số máy: YC4D120-20*D10F2H20048*, màu sơn xanh, BKS: 26 C- 068.28, xe cũ đã qua sử dụng, bị hư hỏng do tai nạn giao thông và Giấy tờ xe gồm: 01 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kĩ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ số: 2959560 cấp ngày 16 tháng 6 năm 2017, nơi cấp: Trung tâm đăng kiểm xe cơ giới- Sở GTVT tỉnh Hòa Bình và 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS số: 170111412 do Công ty bảo hiểm Bưu điện Tây Bắc-Tổng công ty cổ phần bảo hiểm Bưu điện cấp ngày 16 tháng 6 năm 2017.

Ngày Ngày 10 tháng 4 năm 2018 Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp đúng quy định tại khoản 2 điều 47 BLHS và điều 106 BLTTHS.

Đối với 01 giấy phép lái xe hạng C số: 310174023322 mang tên Hoàng Văn T do Sở GTVT Hoàng Văn T phố Hải Phòng cấp ngày 30 tháng 6 năm 2017; 01 chứng nhận đăng kí xe ô tô số: 010669 mang tên Hoàng Văn T do Phòng CSGT Công an tỉnh Sơn La cấp ngày 15 tháng 6 năm 2017. Hội đồng xét xử xét thấy đây là vật chứng thuộc sở hữu hợp pháp của Hoàng Văn T cần tuyên trả cho bị cáo.

Đối với 01 xe mô tô không gắn biển kiểm soát, số máy: 04110179, nhãn hiệu QUINLIN, sơn màu nâu trắng, xe cũ đã qua sử dụng và 01 giấy phép lái xe hạng A1 số: 140052011695 mang tên Vũ Văn D do Sở giao thông vận tải Sơn La cấp ngày 14 tháng 10 năm 2017 xét thấy đây là vật chứng thuộc sở hữu hợp pháp của ông Vũ Ngọc Q cần tuyên trả cho ông Quỳnh.

- Đối với 01 xe thô sơ (máy nông nghiệp tự chế) đã qua sử dụng, bị hư hỏng sau tai nạn đây là vật chứng cấm lưu hành nên cần tịch thu sung công quỹ nhà nước.

Hiện toàn bộ số vật chứng còn lại nêu trên đang được lưu giữ tại kho vật chứng của cơ quan Thi hành án dân sự huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La

[6] Về án phí: Căn cứ điều 99 BLTTHS; điều 21, 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Quốc Hội, buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn T phạm tội "Vi phạm qui định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ".

1. Áp dụng khoản 1 điều 202; điểm b, p khoản 1, khoản 2 điều 46; điều 31 Điều 42 Bộ luật hình sự , Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017; khoản 3 điều 7 BLHS năm 2015. Xử phạt Hoàng Văn T 14(Mười bốn) tháng cải tạo không giam giữ. Thời gian cải tạo không giam giữ của bị cáo tính từ ngày UBND nơi bị cáo cư trú nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Hoàng Văn T cho UBND xã Đ, huyện M, tỉnh Sơn La giám sát và giáo dục.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

Không áp dụng hình phạt bổ sung và không áp dụng việc khấu trừ thu nhập đối với bị cáo.

2. Áp dụng điều 42 BLHS, Áp dụng điều 584, điều 586, điều 589; điều 591 Bộ luật dân sự năm 2015: Chấp nhận việc các bên tự thỏa thuận bồi trách nhiệm dân sự.

3. Về vật chứng của vụ án : áp dụng khoản 1, khoản 2 Điều 47 BLHS năm 2015, khoản 1, điểm a khoản 2, Điểm a khoản 3 Điều 106 BLTTHS năm 2015:

- Chấp nhận việc cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Yên Châu đã xử lý vật chứng trả cho bị cáo Hoàng Văn T 01 xe ô tô nhãn hiệu HOAMAI, số khung: HD6450B.4X4-E2TD, số máy: YC4D120-20*D10F2H20048*, màu sơn xanh, BKS: 26 C- 068.28, xe cũ đã qua sử dụng, bị hư hỏng do tai nạn giao thông và Giấy tờ xe gồm: 01 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kĩ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ số: 2959560 cấp ngày 16 tháng 6 năm 2017, nơi cấp: Trung tâm đăng kiểm xe cơ giới- Sở GTVT tỉnh Hòa Bình và 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS số: 170111412 do Công ty bảo hiểm Bưu điện Tây Bắc-Tổng công ty cổ phần bảo hiểm Bưu điện cấp ngày 16 tháng 6 năm 2017.

- Tuyên Trả cho ông Vũ Ngọc Q 01 xe mô tô không gắn biển kiểm soát, số máy: 04110179, nhãn hiệu QUINLIN, sơn màu nâu trắng, xe cũ đã qua sử dụng và 01 giấy phép lái xe hạng A1 số: 140052011695 mang tên Vũ Văn D do Sở giao thông vận tải Sơn La cấp ngày 14 tháng 10 năm 2017.

- Tuyên trả cho bị cáo Hoàng Văn T 01 giấy pháp lái xe hạng C số: 310174023322 mang tên Hoàng Văn T do Sở GTVT Hoàng Văn T phố Hải Phòng cấp ngày 30 tháng 6 năm 2017; 01 chứng nhận đăng kí xe ô tô số: 010669 mang tên Hoàng Văn T do Phòng CSGT Công an tỉnh Sơn La cấp ngày 15 tháng 6 năm 2017.

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 xe thô sơ (máy nông nghiệp tự chế) đã qua sử dụng, bị hư hỏng sau tai nạn.

Hiện toàn bộ số vật chứng còn lại nêu trên đang được lưu giữ tại kho vật chứng của cơ quan Thi hành án dân sự huyện Yên Châu - Sơn La.

4. Về Án phí: Áp dụng khoản 1, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Hoàng Văn T phải nộp án phí HSST là 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Án xử công khai. Bị cáo có mặt, được quyền kháng trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại; người đại diện hợp pháp cho bị hại được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án./.

***Nơi nhận*:**
- *TAND tỉnh Sơn La;*
- *VKSND tỉnh Sơn La;*
- *VKSND huyện Yên Châu;*
- *Công an huyện Yên Châu;*
- *Chi cục THADS huyện Yên Châu;*
- *THAHS;*
- *Sở Tư pháp ;*
- *UBND xã Đ, huyện M,tỉnh Sơn La;*
- *Bị cáo;*
- *Bị hại;*
- *Người đại diện hợp pháp;*
- *Án văn, Lưu HSVA .*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Thị Thanh Hường